

## MỘT SỐ BIỆN PHÁP TẠO HỨNG THÚ HỌC TẬP CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

Nhận bài:

21 – 12 – 2016

Chấp nhận đăng:

20 – 03 – 2017

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Trương Trung Phương

**Tóm tắt:** Trong giảng dạy lịch sử, việc tạo hứng thú học tập cho học sinh có ý nghĩa quan trọng nhằm góp phần nâng cao hiệu quả học tập của học sinh. Tuy nhiên, thực tiễn những năm gần đây cho thấy chất lượng dạy học nói chung và chất lượng dạy học môn Lịch sử nói riêng còn chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội. Đó là kết quả tác động của nhiều yếu tố, trong đó có việc học sinh ít hứng thú đối với môn Lịch sử. Việc nắm vững được quan niệm, ý nghĩa cũng như biện pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh trong DHLS là một trong những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng của giờ học lịch sử, phát triển năng lực tư duy, sáng tạo và phát huy tính tích cực của học sinh.

**Từ khóa:** hứng thú; hứng thú học tập; phương pháp; cảm xúc; tích cực.

### 1. Đặt vấn đề

Bộ môn Lịch sử có chức năng và nhiệm vụ rất quan trọng trong hệ thống giáo dục nước ta. Thông qua học tập Lịch sử, bức tranh quá khứ được khôi phục một cách chính xác, khoa học, những nút thắt lịch sử dần được tháo gỡ, kích thích tư duy học sinh không ngừng phát triển.

Thực tiễn những năm gần đây cho thấy chất lượng dạy học nói chung và chất lượng dạy học lịch sử nói riêng chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu của xã hội. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân, có thể kể đến như: sự bất cập của chương trình sách giáo khoa, sự quan tâm chưa đúng mức đối với môn Lịch sử, giáo viên chưa đổi mới mạnh mẽ phương pháp, chất lượng dạy học, tư liệu tham khảo ở các trường còn thiếu,... Hơn hết là một bộ phận giáo viên chưa thực sự quan tâm đến việc tạo hứng thú học tập cho học sinh.

Chính vì vậy, việc nắm vững quan niệm, ý nghĩa cũng như biện pháp tạo hứng thú học tập cho học sinh sẽ góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giảng dạy lịch sử ở trường phổ thông.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Quan niệm về hứng thú và hứng thú học tập lịch sử

\* *Quan niệm về hứng thú:*

Hứng thú là một hiện tượng tâm lý - nhân cách phức tạp của con người, có vai trò quan trọng trong hoạt động học tập và hành động thực tiễn nên được các nhà khoa học giáo dục quan tâm nghiên cứu.

Theo Nguyễn Như Ý: “*Hứng thú biểu hiện một nhu cầu, làm cho chủ thể tìm cách thỏa mãn, tạo ra khoái cảm, thích thú và huy động sinh lực để cố gắng thực hiện*” [8, tr.579].

Nhà tâm lý học người Nga A.G. Côvaliốp định nghĩa: “*Hứng thú là một thái độ đặc thù của cá nhân đối với đối tượng nào đó, do ý nghĩa của nó trong cuộc sống và sự hấp dẫn về mặt tình cảm của nó*” [2, tr.228].

Trong khi đó, cũng có ý kiến cho rằng hứng thú là hình thức biểu hiện tình cảm và nhu cầu nhận thức của con người nhằm ý thức một cách hào hứng về mục đích hoạt động, tìm hiểu sâu hơn, phản ánh đầy đủ hơn đối tượng trong đời sống.

Như vậy, “hứng thú” là thái độ lựa chọn đặc biệt của cá nhân đối với đối tượng nào đó, vừa có ý nghĩa đối với cuộc sống, vừa có khả năng đem lại khoái cảm

\* Liên hệ tác giả

Trương Trung Phương

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

Email: ttphuong@ued.udn.vn

cho cá nhân trong quá trình hành động. Nó kích thích hoạt động tích cực và giúp con người thực hiện công việc dễ dàng, có hiệu quả.

*\* Quan niệm về hứng thú học tập lịch sử*

Xuất phát từ các định nghĩa về hứng thú ta có thể hiểu: *Hứng thú học tập là loại hứng thú gắn với các môn học trong nhà trường, nó là thái độ đặc biệt của học sinh với môn học mà các em thấy có ý nghĩa và có khả năng đem lại khoái cảm trong quá trình học tập.*

Đối với bộ môn Lịch sử, hứng thú học tập chính là thái độ say mê tự giác tích cực đặc biệt của cá nhân đối với những nội dung lịch sử cụ thể. Hứng thú học tập lịch sử là một trong những điều kiện tiên quyết để tích cực hóa hoạt động nhận thức, phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, giúp cho việc học tập lịch sử đạt hiệu quả cao.

## **2.2. Ý nghĩa của việc tạo hứng thú học tập trong dạy học Lịch sử ở trường THPT**

Quá trình dạy học lịch sử (DHLS) là một quá trình sự phạm phức tạp, việc tạo HTHT cho học sinh trong dạy học lịch sử ở trường THPT có ý nghĩa rất quan trọng.

*Thứ nhất*, tạo hứng thú học tập trong DHLS giúp giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ bồi dưỡng tri thức lịch sử cho học sinh. Học tập với sự hứng thú sẽ giúp học sinh lĩnh hội sâu sắc và nhớ lâu những sự kiện, hiện tượng lịch sử. Quan trọng hơn, thông qua việc học tập tích cực với sự hoạt hóa các quá trình tâm lí, học sinh sẽ lĩnh hội sâu sắc các khái niệm, quy luật, bài học lịch sử, và nhờ vậy có thể giải thích được các sự kiện lịch sử phức tạp, những vấn đề mới nảy sinh trong cuộc sống.

*Thứ hai*, tạo HTHT cho học sinh trong DHLS giúp giáo viên thực hiện tốt việc phát huy năng lực nhận thức, năng lực thực hành, đặc biệt là năng lực tư duy tích cực của học sinh, giúp các em hăng hái hoạt động sáng tạo, góp phần kích thích sự phát triển, hoàn thiện nhân cách bản thân.

*Thứ ba*, hứng thú là nhu cầu nhận thức mang màu sắc xúc cảm; để tạo HTHT cho học sinh, giáo viên cần phải sử dụng những biện pháp sự phạm tác động đến xúc cảm của các em bằng chính vẻ đẹp của nội dung tri thức lịch sử, bằng hình tượng về sự kiện, nhân vật lịch sử. Thông qua đó, giáo viên hiện tốt nhiệm vụ của mình trong bồi dưỡng tư tưởng, đạo đức, tình cảm cho học sinh.

Tóm lại, việc tạo HTHT cho học sinh trong DHLS ở trường THPT có ý nghĩa to lớn nhằm thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả bài học lịch sử nói riêng, chất lượng dạy học bộ môn nói chung.

## **2.3. Biện pháp tạo hứng thú học tập lịch sử cho học sinh trong DHLS ở trường THPT**

### **2.3.1. Tổ chức dạy học nêu vấn đề nhằm gây hứng thú học tập cho học sinh**

Trong phương pháp dạy học nêu vấn đề, điểm cơ bản là giáo viên cần tạo “tình huống có vấn đề” và tổ chức, hướng dẫn học sinh giải quyết vấn đề, “vấn đề” xuất hiện sẽ thúc đẩy hoạt động tư duy, tự tìm tòi, sáng tạo của học sinh. Chính vì vậy, dạy học nêu vấn đề còn góp phần thực hiện việc đổi mới phương pháp theo hướng “lấy học sinh làm trung tâm”, làm tăng tính sáng tạo, năng lực nhận thức độc lập, phát triển các kĩ năng học tập ở HS. Bởi theo N.G. Đai-ri: “*Giờ học nêu vấn đề là giờ học có quá trình học tập nhận thức phù hợp nhất với các qui luật nhận thức*” [4, tr.62].

*Ví dụ*, khi tổ chức cho học sinh học tập nội dung “*Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945*”, giáo viên đưa ra vấn đề: Bàn về thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam, một số sử gia tư sản cho rằng đó là một sự “*ăn may*” vì nó diễn ra trong điều kiện “*trống vắng quyền lực*”, còn các nhà sử học của chúng ta thì khẳng định: thành công của cách mạng tháng Tám không phải là sự “*ăn may*”. *Vậy các em có ý kiến như thế nào về nhận định trên? Tại sao?*

Để giải quyết vấn đề này, giáo viên gợi ý học sinh dựa trên những kiến thức cụ thể qua những lần diễn tập (1930-1931, 1932-1935, 1936-1939) và trực tiếp Tổng diễn tập trong thời kỳ 1939-1945, để thấy được vai trò của Đảng ta trong quá trình chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng, chuẩn bị lực lượng, cùng với thiên tài Hồ Chí Minh đã nhìn thấu thời cơ, nhanh chóng phát động quần chúng Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Đồng thời giáo viên đưa ra các câu hỏi mang tính gợi mở như: *Đảng đã đề ra chủ trương đưa nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu khi nào? Quá trình chuẩn bị ra sao? Thế nào là thời cơ cách mạng? Trong cách mạng tháng Tám có những thời cơ nào? Tại sao cùng thời điểm đó ở Việt Nam có các lực lượng chính trị khác nhau nhưng chỉ có lực lượng của Việt Minh giành được chính quyền?.* Như vậy, thông qua việc đưa ra các ý kiến khác nhau về một vấn đề và

những câu hỏi gợi mở, giáo viên buộc học sinh phải vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết tình huống có vấn đề, từ đó kích thích phát triển tư duy và năng lực tìm tòi, sáng tạo của bản thân.

### 2.3.2. Tích hợp tài liệu văn học trong dạy học Lịch sử

Tài liệu văn học được sử dụng trong quá trình dạy học sẽ làm cho sự kiện lịch sử trở nên sinh động, cụ thể, giàu hình ảnh, giúp học sinh dễ nhớ sự kiện, từ đó tái hiện bức tranh quá khứ đúng như nó đã tồn tại. Ví dụ, khi dạy nội dung Lịch sử Việt Nam trước cách mạng tháng Tám 1945, giáo viên sử dụng trích đoạn trong các tác phẩm văn học như: *Vợ nhặt*, *Một bữa no*, *Chí Phèo*... nhằm giúp học sinh hiểu rõ tình cảnh hết sức khốn cùng, bế tắc của người nông dân Việt Nam trước cách mạng. Từ đó thấu hiểu được khát vọng giành độc lập, tự do và ý chí đấu tranh quyết liệt của nhân dân ta lúc bấy giờ.

Hoặc khi dạy về nội dung “*Chiến lược chiến tranh đặc biệt của Mỹ ở miền Nam*”, giáo viên có thể sử dụng một đoạn thơ của nhà thơ Chế Lan Viên:

“*Ghê sợ thay! Chúng vẫn có mặt người  
Đúc như ta bằng chất vàng đẹp nhất  
Đệt như ta trong tấm lụa của đời  
Mặt kẻ giết người lại giống mặt người bị giết  
...Mặt kẻ thù ta là gương mặt hay cười*”

Từ đoạn thơ này, học sinh có thể hiểu được chính sách thực dân kiểu mới của Mỹ ở Việt Nam, biết được bản chất, bộ mặt thật của kẻ xâm lược.

Giáo viên cũng có thể sử dụng các đoạn tường thuật, miêu tả trong các tác phẩm văn học để giải thích, chứng minh sự kiện lịch sử - xã hội, gây xúc cảm mạnh mẽ cho học sinh mà đoạn trích trong bài “*Hành hình kiểu Linsơ, một phương diện ít được biết đến của nền văn minh Mĩ*” của Chủ tịch Hồ Chí Minh dưới đây là một điển hình: “*Các bạn hãy tưởng tượng một đám đông cuồng loạn. Quả đấm nắm chặt, mắt đỏ ngầu, miệng sùi bọt, la ó, chửi bới, nguyên rủa..., đám đông ấy đang bị lôi cuốn bởi cái thú cuồng loạn được phạm tội ác mà không phải lo sợ gì cả. Họ vũ trang bằng gậy gộc, đuốc, súng lục, thừng, dao, kéo, nước lưu toan, dùi. Tóm lại là bất cứ vật gì có thể dùng để giết hoặc làm bị thương được. Các bạn hãy tưởng tượng giữa đám đông ấy, là một đồng thít đen bị xô đẩy, đánh đập, giày xéo, rạch da, róc thịt, chửi rủa, bị đá đi đá lại, dẫm máu, bắt*

*động. Cái đám đông ấy, chính là những kẻ tham gia hành hình. Cái xác người rách nát kia, đó là người da đen, là nạn nhân*”.

### 2.3.3. Sử dụng đồ dùng trực quan (ĐDTQ) để xây dựng hình ảnh lịch sử cụ thể, chân thực, sinh động

Có thể thấy, ĐDTQ trong dạy học nói chung, DHLS nói riêng vừa là nguyên tắc, vừa là phương pháp dạy học quan trọng. ĐDTQ không chỉ là nguồn kiến thức quan trọng nhằm cụ thể hóa, bổ sung cho kênh chữ, mà còn gây HTHT cho học sinh, tạo nên sự sinh động, hấp dẫn cho giờ học. Thực tế giảng dạy Lịch sử ở trường phổ thông cho thấy, nếu giáo viên chỉ khai thác nội dung kênh chữ một cách đơn thuần thì tiết học trở nên nặng nề, kém hấp dẫn, hiệu quả bài học không cao. Do đó, trong quá trình dạy học, giáo viên cần khai thác tốt cả kênh chữ và kênh hình trong sách giáo khoa cũng như phối hợp sử dụng nhuần nhuyễn các loại đồ dùng trực quan khác nhau.

Ví dụ, khi dạy bài: *Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 2-9-1945 đến trước ngày 19-12-1945*, giáo viên có thể sử dụng những hình ảnh lịch sử, những đoạn phim tư liệu về tình hình nước ta sau cách mạng, sơ đồ “*Tình thế đất nước ngàn cân treo sợi tóc*” kết hợp với tài liệu văn học... và các câu hỏi nhận thức để tổ chức cho học sinh tìm hiểu nội dung bài học. Nhờ vậy, học sinh có thể hiểu một cách sâu sắc về sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng, Chính phủ, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc đề ra những chủ trương và biện pháp nhằm khắc phục những khó khăn, xây dựng chính quyền, đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng.

Như vậy, việc sử dụng đồ dùng trực quan trong DHLS vừa giúp giáo viên nâng cao tính hấp dẫn cho bài giảng, vừa phát huy được năng lực tư duy, kích thích trí tưởng tượng phong phú, gây hứng thú học tập cho học sinh.

### 2.3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học Lịch sử

CNTT là phương tiện dạy học hiện đại có khả năng tích hợp cao các chức năng của những PPDH truyền thống. Đặc biệt, với khả năng đa phương tiện, đa truyền thông và khả năng tương tác, việc ứng dụng CNTT trong DHLS sẽ giúp giáo viên nâng cao hiệu quả sử dụng các loại đồ dùng trực quan để dựng lại bức tranh

lịch sử một cách chân thực, giàu hình ảnh; thu hút sự chú ý của học sinh, kích thích và huy động nhiều giác quan của các em khi nhận thức, điều này góp phần nâng cao hiệu quả của việc ghi nhớ kiến thức.

*Ví dụ:* Khi dạy về “Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954” ở phần diễn biến của chiến dịch giáo viên chiếu một đoạn phim về “Chiến dịch Điện Biên” với những đợt tấn công như vũ bão của quân ta, hoạt động viện trợ của Mĩ và sự thất bại của quân Pháp trên chiến trường, điều này giúp học sinh thấy được trước mắt mình những diễn biến sống động trong 56 ngày đêm anh dũng chiến đấu của quân ta, qua đó củng cố thêm niềm tin và biết trân quý những giá trị lịch sử.

Như vậy, ứng dụng công nghệ thông tin sẽ góp phần tăng tính trực quan, sinh động giúp cho học sinh có thể nhận thức lịch sử một cách nhanh chóng, hiệu quả hơn, sâu sắc hơn.

### 3. Kết luận

Chất lượng dạy học của bộ môn Lịch sử không thể nâng cao nếu như cả người dạy và người học đều không hứng thú với môn học; mọi phương pháp, mọi đổi mới sẽ trở nên hạn chế nếu người học vẫn thờ ơ với môn học. Vì vậy, đổi mới phương pháp dạy học nói chung, phương pháp dạy học lịch sử nói riêng ở trường THPT hiện nay là một trong những công việc cần thiết nhằm nâng cao chất lượng bộ môn, góp phần thực hiện mục

tiêu đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc tạo hứng thú học tập là nhằm khuyến khích khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, phát triển năng lực nhận thức của học sinh. Bởi một khi có hứng thú, học sinh sẽ tiếp thu bài nhanh chóng, hiểu sâu và nhớ lâu kiến thức, từ đó tạo ra động lực tìm tòi, nghiên cứu cái mới để làm giàu thêm vốn hiểu biết của bản thân.

### Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Lịch sử lớp 12, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] A.G Côvaliốp (1971), Tâm lí học cá nhân, tập 1, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Thị Côi (CB), Nguyễn Mạnh Hương, Nguyễn Thị Thế Bình (2013), Hướng dẫn sử dụng kênh hình trong sách giáo khoa Lịch sử lớp 12, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [4] N. G. Đairi (1978), Chuẩn bị giờ học lịch sử như thế nào?, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Võ Nguyên Giáp (1977), Những chặng đường Lịch sử, NXB Văn học, Hà Nội.
- [6] Phan Ngọc Liên (CB), Nguyễn Thị Côi, Trịnh Đình Tùng (2010), Phương pháp dạy học Lịch sử, tập II, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [7] Trịnh Đình Tùng (CB) (2014), Đổi mới phương pháp dạy học Lịch sử, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [8] Nguyễn Như Ý (2002), Từ điển tiếng Việt thông dụng, NXB Giáo dục, Hà Nội.

## SOME MEASURES TO CREATE LEARNING INTEREST FOR STUDENTS IN TEACHING HISTORY AT HIGH SCHOOL

**Abstract:** In teaching history, creating interest in learning for students has great significance, it contributes to the improvement of students' learning efficiency. However, the reality in recent years shows that the quality of teaching in general and teaching history in particular still remains low and fails to meet the requirements of social development. This is caused by many factors, including students' lack of interest in the History subject. Mastering conception, significance as well as measures to create interest for students is one of the ways to improve quality of history classes, to develop students' thinking capacity, creativity and to promote their positivity.

**Key words:** interest; learning interest; methods; feeling; positivity.